

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **168** /2017/HSST
Ngày 21/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Chinh và bà Lê Thị Chanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ A N**, sinh năm 1987 tại huyện M, tỉnh S;

Nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; đảng phái, đoàn thể: Không; tôn giáo: Không; con ông Hồ A S, con bà Tráng Thị D (Đã chết); có vợ là Sông Thị D và có 02 con, con lớn 11 tuổi, con nhỏ 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hồ A N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02 tháng 6 năm 2017, tổ công tác Công an phụ trách xã số 1 Công an huyện Mộc Châu cùng Ban Công an xã Đông Sang, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Co Sung, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu phát hiện tại nhà ở của Hồ A N (Có lý lịch nêu trên) có Vì Văn T - Sinh năm 1998, trú tại: Bản Búa, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu và Hoàng Văn M - Sinh năm 1990, trú tại: Bản Lùn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 02 mảnh giấy bạc trong đó 01 mảnh đã bị đốt cháy, 01 mảnh giấy bạc chưa bị đốt, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh.

Quá trình bắt giữ và M khai nhận và M mỗi người vừa mua được của Hồ A N 01 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) với giá 50.000 đồng/01 viên; sau khi mua được ma túy một mình xin N cho sử dụng ma túy tại nhà ở của N và được N đồng ý, M thấy sử dụng ma túy thì cũng lấy ma túy ra sử dụng theo. Khi và M vừa sử dụng hết ma túy thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ.

Khi và M bị phát hiện bắt giữ Hồ A N đã tự giác lấy 100.000 đồng là tiền bán ma túy cho và M cùng 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 19 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận N vừa bán cho và M mỗi người 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000 đồng/01 viên; sau đó N đồng ý cho sử dụng ma túy tại nhà của N. Còn M không xin N cho sử dụng ma túy, việc M có sử dụng ma túy tại nhà N, N có biết nhưng không nói gì.

Về nguồn gốc số ma túy tổng hợp Hồ A N có để bán cho và M, N khai nhận N mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên với giá 800.000 đồng được 21 viên ma túy tổng hợp, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số 19 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) thu giữ của Hồ A N có tổng trọng lượng là 1,86 gam. Lấy 05 viên có tổng trọng lượng là 0,49 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu N, trung cầu giám định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tại Kết luận giám định số 577/KLMT ngày 08/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu N là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ được là 1,86 gam; Loại chất Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 10/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Hồ A N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 198 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hồ A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ A N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 198; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ A N từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hồ A N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo cho cả hai tội.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Hồ A N số tiền 100.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,37 gam Methamphetamine + vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh giấy bạc một mảnh đã bị đốt cháy và một mảnh chưa đốt, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ A N giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 02 tháng 6 năm 2017; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có căn cứ kết luận: Ngày 02/6/2017 bị cáo Hồ A N đã có hành vi cất giấu 21 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine), mục đích để bán kiếm lời. Cùng ngày bị cáo Hồ A N đã bán cho Vì Văn 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000 đồng và bán cho Hoàng Văn M 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000 đồng; còn lại 19 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có trọng lượng 1,86 gam chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Sau khi bán ma túy cho và M, đã xin bị cáo cho sử dụng ma túy ngay tại nhà ở của bị cáo, bị cáo Hồ A N đã đồng ý cho sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của N thì bị bắt quả tang.

Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự có quy định mức hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

Đối với hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác nhận. Bị cáo chỉ nhất trí cho một mình Vì Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của bị cáo và cũng chỉ có một mình T xin bị cáo cho sử dụng trái phép chất ma túy. Hoàng Văn M không xin bị cáo cho sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của bị cáo nhưng khi M thấy T sử dụng ma túy thì cũng lấy ma túy của mình ra sử dụng, bị cáo có biết nhưng bị cáo để mặc cho M sử dụng, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với T theo quy định tại khoản 1 Điều 198 BLHS có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân bị cáo thấy bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện để kiếm lời. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền). Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Văn T và Hoàng Văn M là hành vi vi phạm hành chính. Ngày 26/6/2017 Công an huyện Mộc Châu đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền thu giữ của bị cáo là 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,37 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh giấy bạc một mảnh đã bị đốt cháy và một mảnh chưa đốt, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hồ A N** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hồ A N** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 198; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hồ A N** 24 (Hai bốn) tháng tù. Về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Hồ A N** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo cho cả hai tội.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo **Hồ A N** số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,37 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 mảnh giấy bạc (Một mảnh đã đốt cháy, 01 mảnh chưa đốt); 01 chiếc bật lửa ga màu xanh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hờ A N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh